TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-PT
Ngày: 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Bà Huỳnh Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2023/TLPT - HS, ngày 17/01/2023, đối với các bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS – ST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ **Lý Công T**, sinh ngày 29/10/1984, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lý Thành N, sinh năm 1954 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1956; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 19/01/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" bị cáo đã chấp hành xong. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 6 năm 2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 29/01/1962, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Đ, 1940 (đã chết); có vợ và 03 người con; tiền án: 01 tiền án (ngày 31/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 30.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" đến ngày 12/01/2022 chưa chấp hành xong bản án); tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07 tháng 6 năm 2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Công T*: Luật sư Nguyễn Vĩnh B Giám đốc Trung tâm tư vấn pháp luật tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trương Văn A do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, tại quán nước "Tú Trinh" thuộc ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bà Đặng Thị Hồng Th, sinh năm 1969 ngụ cùng ấp làm chủ, lực lương Công an kiểm tra phát hiện và tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ tang vật và mời các đối tượng liên quan làm việc. Quá trình làm việc, Trương Văn A, Lý Công T, Nguyễn Văn H và bà Trương Hoài N thừa nhận hành vi đánh bạc với hình thức bài binh xập xám, Trương Văn A dùng số tiền 190.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 80.000 đồng; Nguyễn Văn H dùng số tiền 140.000 đồng, thắng số tiền 30.000 đồng; Lý Công T sử dụng số tiền 800.000 đồng, thắng được số tiền khoảng 300.000 đồng; bà N sử dụng số tiền 160.000 đồng, thua số tiền 40.000 đồng.

Ngoài ra, cùng ngày 12/01/2022 Trương Văn A ghi bán lô số đề các đài Miền Nam (Đồng Nai, Cần Thơ và Sóc Trăng) cho Nguyễn Văn H, ghi bán lô đề đài Miền Nam và Miền Bắc cho Lý Công T. Dựa trên kết quả xổ số của các đài trên, thì Hận đã đánh bạc với hình thức là ghi số đề, ăn thua bằng tiền với T và H. Trương Văn A sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, màu xanh lá, số thuê bao 0966473372 để nghe, gọi, nhận nhắn tin bán số đề, được thua bằng tiền với T, đối với bị can H gặp trực tiếp A để mua số đề. Các bị cáo thỏa thuận với nhau là đối với các đài Miền Nam, tính tiền là 14 lô, còn ở đài Miền Bắc tính tiền là 20 lô, thỏa thuận tỷ lệ thắng thua là 1/70 (tức là 1.000 đồng nếu trúng thưởng nhận được 70.000 đồng), việc giao nhận tiền thắng và thua được tính qua ngày hôm sau.

Kết quả điều tra đã xác định ngày 12/01/2022, Hận đã bán số đề cho T và H, cụ thể như sau:

1. Bị cáo Lý Công T mua số 14 và số 41 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng với số tiền 1.560.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo T trúng thưởng đài Sóc Trăng số 14 số tiền 1.400.000 đồng, đài Đồng Nai và Sóc Trăng số 41 số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền bị cáo T dùng đánh bạc đài Miền Nam là 5.760.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 4.200.000 đồng). Đài Miền Bắc số 14 và số 41 bao lô mỗi số 20.000 đồng, tính tiền là 800.000 đồng, đối chiếu kết quả trúng số 41 đài Miền Bắc được số tiền là 1.400.000 đồng, tổng số tiền bị cáo T đánh bạc đài Miền Bắc là 2.200.000 đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Văn H mua số 57 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng, tính tiền 780.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo H trúng đài Sóc Trăng số 57 số tiền 1.400.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo

dùng đánh bạc là 2.180.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 1.400.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo A bán số đề vào 12/01/2022 là 10.140.000 đồng, trong đó các đài Miền Nam là 7.940.000 đồng (tiền trúng thưởng là 5.600.000 đồng), đài Miền Bắc 2.200.000 đồng (tiền trúng thưởng là 1.400.000 đồng). Số tiền này các bị cáo chưa thanh toán cho nhau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS – ST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã xét xử

Tuyên bố bị cáo Lý Công T, bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" .

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo **Lý Công T** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Trương Văn A, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/12/2022 các bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung.

Ngày 14/12/2022 các bị cáo Lý Công T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội đánh bạc là đúng với hành vi đã thực hiện, các bị cáo không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận: Vào ngày 12/01/2022, A đã bán số đề cho bị cáo Lý Công T số 14 và số 41 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng với số tiền 1.560.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo T trúng thưởng đài Sóc Trăng số 14 số tiền 1.400.000 đồng, đài Đồng Nai và Sóc Trăng số 41 số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền bị cáo T dùng đánh bạc đài Miền Nam là 5.760.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 4.200.000 đồng). Đài Miền Bắc số 14 và số 41 bao lô mỗi số 20.000 đồng, tính tiền là 800.000 đồng, đối chiếu kết quả trúng số 41 đài Miền Bắc được số tiền là 1.400.000 đồng, tổng số tiền bị cáo T đánh bạc đài Miền Bắc là 2.200.000 đồng và bán cho Bị cáo Nguyễn Văn H mua số 57 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng, tính tiền 780.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo H trúng đài Sóc Trăng số 57 số tiền 1.400.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc là 2.180.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 1.400.000 đồng). Riêng bị cáo H số tiền

đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng trước đó bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng là đã đánh giá đúng tính chất vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng, Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo, tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo cung cấp thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự những tình tiết này không đủ căn cứ làm thay đổi về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Lý Công T:* Vị nhất trí với tội danh và Điều khoản mà Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lý Công T, nhưng cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nếu không áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và miễn phạt bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H: Các bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H thừa nhận ngày 12/01/2022, H đã bán số đề cho Bị cáo Lý Công T mua số 14 và số 41 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng với số tiền 1.560.000 đồng.

Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo T trúng thưởng đài Sóc Trăng số 14 số tiền 1.400.000 đồng, đài Đồng Nai và Sóc Trăng số 41 số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền bị cáo T dùng đánh bạc đài Miền Nam là 5.760.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 4.200.000 đồng). Đài Miền Bắc số 14 và số 41 bao lô mỗi số 20.000 đồng, tính tiền là 800.000 đồng, đối chiếu kết quả trúng số 41 đài Miền Bắc được số tiền là 1.400.000 đồng, tổng số tiền bị cáo T đánh bạc đài Miền Bắc là 2.200.000 đồng và bán cho Bị cáo Nguyễn Văn H mua số 57 bao lô 20.000 đồng các đài Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng, tính tiền 780.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng, bị cáo H trúng đài Sóc Trăng số 57 số tiền 1.400.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc là 2.180.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng là 1.400.000 đồng), đối với bị cáo H số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng trước đó bị cáo đã có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Xét về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lý Công T, Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án và đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo thừa nhận biết rất rõ đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội, trong vụ án này bị cáo Lý Công T mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng trước đó bị cáo đã có một lần bị Tòa án xét xử về tội "Đánh bạc" đã được xóa xem nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã có một tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa, xét thấy các bị cáo điều có nhân thân xấu, cho thấy sau khi chấp hành án xong hình phạt và chưa được xóa án tích các bị cáo xem thường pháp luật tiếp tục thực hiện việc phạm tội, điều đó cho thấy việc áp dụng hình phạt không phải hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là không thể cải tạo, giáo dục được các bị cáo. Do đó Tòa án sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng là nhằm mục đích để cải tạo giáo dục các bị cáo và đồng thời phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong khi huyện C đang xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có công với cách mạng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo, vì vậy Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận tình tiết giảm này là tình tiết giảm nhẹ mới cho các bị cáo, tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo cung cấp thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bản thân các bị cáo đều có nhân thân xấu không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo và xin miễn hình phạt bổ sung của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Lý Công T đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lý Công T được hưởng án treo là không nghiêm và không đủ điều kiện để giáo dục bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

Về phần án phí hình sự sơ thẩm Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm trong khi bị cáo H khi Tòa án cấp sơ thẩm đưa ra xét xử bị cáo đã là người trên 60 tuổi theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì trường hợp này bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do đó Hội đồng xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm có phần ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử sửa phần án phí.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lý Công T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lý Công T, bị cáo Nguyễn Văn H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS-ST ngày 30/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh về án phí và áp dụng pháp luật.

Tuyên bố bị cáo Lý Công T, bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc" .

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Lý Công T** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lý Công T nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng

án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thành

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.